

Bản án số: 693/2020/HS-ST

Ngày: 15/12/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA – TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trịnh Viết Được.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nguyễn Thị Nhạn;

2. Bà Thiều Thị Phi Loan.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Như Nền - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 642/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 655/2020/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 11 năm 2020; Thông báo dời ngày xét xử số 01/TB-TA, ngày 07/12/2020 đối với bị cáo:

***Họ và tên bị cáo:*** Nguyễn ĐH, sinh ngày 29/12/1990 tại Đồng Nai. Tên gọi khác: Không. Nơi cư trú: Khu phố H, phường B, thành phố H, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 9/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn L, sinh năm 1957 và bà Lâm N, sinh năm 1957. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt, tạm giam từ ngày 22/6/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

***Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Phạm Đ, sinh năm 1961 - Luật sư thuộc Văn phòng Luật sư Phạm Đ - Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn ĐH là người sử dụng trái phép chất ma túy. Khoảng 09 giờ, ngày 19/6/2020, Hòa đi đến khu vực ngã tư Hàng Xanh thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh mua của người đàn ông tên Lộc (không rõ lai lịch) 03 gói ma túy tổng hợp với giá 1.000.000đ (một triệu đồng) để sử dụng.

Đến khoảng 11 giờ 15 phút, ngày 22/6/2020, Hòa cất giấu 02 gói ma túy trong túi quần trước bên trái và 01 gói ma túy trong túi quần trước bên phải mình đang mặc đi đến khu vực nhà nghỉ “Sông Thương” thuộc tổ 13, khu phố 2, phường

An Bình, thành phố Biên Hòa thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng trong vụ án gồm:

- 03 (ba) gói nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng được niêm phong có chữ ký của Nguyễn ĐH và hình dấu mộc của Công an phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa khám xét nơi ở của Nguyễn ĐH tại nhà số 68B/2, khu phố 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, thu giữ: 01 (một) bộ dụng cụ thủy tinh của Hòa để sử dụng ma túy.

Tại Kết luận giám định số 1276/KLGD-PC09, ngày 26/6/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: “Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,8514gam, loại: Methamphetamine”.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 554/KL-VPYTW, ngày 25/9/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa thuộc Bộ Y Tế kết luận về năng lực trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn ĐH như sau: Về Y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay: Đang sự bị bệnh Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất kích thích (F15.71-ICD.10). Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Tại thời điểm gây án: Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện nay: Đang sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại cáo trạng số 650/CT-VKSBH, ngày 04/11/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa truy tố bị cáo Nguyễn ĐH về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, nêu tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn ĐH phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu thống nhất về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo Cáo trạng truy tố và Bản luận tội đối với bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về hòa nhập với gia đình, xã hội.

Đại diện Viện kiểm sát không phát biểu tranh luận gì với lời bào chữa của Luật sư.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo:

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Vào lúc 11 giờ 15 phút, ngày 22/6/2020, tại khu vực nhà nghỉ “Sông Thương” thuộc tổ 13, khu phố 2, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn ĐH có hành vi tàng trữ trái phép 2,8514 gam ma túy, loại Methamphetamine thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Biên Hòa kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác, đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân tốt; không có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp, bản thân bị cáo cũng là nạn nhân của ma túy, bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng chất kích thích, tại thời điểm gây án bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật, tạo điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành công dân sống có ích cho xã hội.

[4] Về quyết định hình phạt:

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo; căn cứ vào nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng trong vụ án: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định và 01 (một) bộ dụng cụ thủy tinh bị cáo dùng để sử dụng ma túy.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp.

[7] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với đối tượng tên Lộc (chưa rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] Quan điểm bào chữa của luật sư phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[9] Quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Nguyễn ĐH 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/6/2020.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định đựng trong 01 gói niêm phong số 1276, ngày 29/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và 01 (một) bộ dụng cụ thủy tinh bị cáo dùng để sử dụng ma túy.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn ĐH phải nộp số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người bào chữa của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP Biên Hòa;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an TP Biên Hòa;
- Chi cục THA DS TP Biên Hòa;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trịnh Viết Được**